

Số: /KH-UBND

Xuân Trường, ngày tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số
trên địa bàn huyện Xuân Trường

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 20/9/2022 của UBND tỉnh Nam Định về triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Nam Định. UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Xuân Trường với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số (sau đây gọi tắt là “Nền tảng địa chỉ số”) trên địa bàn huyện nhằm thúc đẩy chuyển đổi số huyện Xuân Trường.

- Hình thành cơ sở dữ liệu địa chỉ số của huyện, của quốc gia để chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ nhu cầu quản lý và phát triển kinh tế xã hội.

- Hoàn thành chỉ tiêu về địa chỉ số trong tiêu chí thông tin và truyền thông thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại huyện Xuân Trường với cấu trúc và các trường thông tin đúng theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này nhằm thúc đẩy phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số huyện Xuân Trường.

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai, phát triển Nền tảng địa chỉ số, bản đồ số.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông, thông tin về Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng: phát thanh, truyền thanh, thông tin cơ sở, nền tảng số, mạng xã hội.

II. NỘI DUNG

1. Tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu (CSDL) địa chỉ số của huyện

1.1. Thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này vào CSDL địa chỉ số của huyện. Một

địa chỉ số khi thu thập, cập nhật dữ liệu phải đảm bảo tối thiểu có đủ các trường thông tin cơ bản.

1.2. Khuyến khích thu thập, cập nhật các trường thông tin nâng cao để phục vụ công tác thông báo địa chỉ số và phát triển nền tảng, cơ sở dữ liệu địa chỉ số đáp ứng nhu cầu kinh tế - xã hội.

2. Thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số

2.1. Tổ chức thông báo thông tin Mã địa chỉ số đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gắn địa chỉ, bao gồm:

- Chủ sở hữu đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số (đối với địa chỉ nhà ở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, công trình của cá nhân, hộ gia đình);

- Người đại diện theo pháp luật của tổ chức sở hữu đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số (đối với địa chỉ trụ sở cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc công trình thuộc sở hữu tập thể);

- Người đang sử dụng/quản lý đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số.

2.2. Hình thức thông báo: qua chính quyền các xã, thị trấn, thôn, xóm, tổ dân phố; gặp trực tiếp hoặc gửi qua tin nhắn SMS.

2.3. Gắn biển địa chỉ số:

- Biển địa chỉ số chứa thông tin Mã địa chỉ số được gắn vào đối tượng/công trình được gắn địa chỉ để nhận biết địa chỉ số của đối tượng.

- Biển địa chỉ số được làm theo mẫu thống nhất trong toàn huyện theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Khuyến khích UBND các xã, thị trấn triển khai đồng bộ việc gắn biển địa chỉ số với nguồn kinh phí xã hội hoá hoặc được hỗ trợ từ ngân sách phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế tại địa phương.

3. Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn về Nền tảng địa chỉ số quốc gia.

3.1. Nội dung thông tin, tuyên truyền: Kế hoạch phát triển nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số của Bộ Thông tin và Truyền thông, của tỉnh, của huyện; giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của nền tảng địa chỉ số, hướng dẫn sử dụng; các nội dung khác liên quan đến phát triển và sử dụng nền tảng địa chỉ số.

3.2. Phương thức tuyên truyền: Xây dựng các tin, bài, chuyên mục tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên sóng phát thanh huyện, Đài truyền thanh các xã, thị trấn, Công TTĐT huyện, Trang TTĐT các xã, thị trấn và qua các nền tảng mạng xã hội nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

3.3. Phối hợp triển khai tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách huyện theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí của doanh nghiệp có liên quan theo quy định của pháp luật; khuyến khích nguồn kinh phí xã hội hóa.

2. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động bố trí kinh phí để thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Kinh phí doanh nghiệp: Bưu điện huyện, các doanh nghiệp liên quan chủ động bố trí kinh phí và các nguồn lực của đơn vị để thực hiện Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá và Thông tin huyện

- Chủ trì, tham mưu UBND huyện chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND huyện, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Bưu điện huyện thông báo Danh sách mã địa chỉ số tới UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện, Bưu điện huyện tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về Nền tảng địa chỉ số quốc gia.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện: Phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin huyện, Bưu điện huyện cung cấp thông tin dữ liệu đất đai để phát triển nền tảng địa chỉ số của huyện và dữ liệu bản đồ số nếu có nhu cầu tích hợp nền tảng địa chỉ số với bản đồ số do đơn vị quản lý.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Bưu điện huyện

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thu thập, cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu cho các đối tượng trong Phụ lục II, đảm bảo các trường thông tin cơ bản; phối hợp thu thập, cập nhật bổ sung các trường thông tin nâng cao theo chỉ đạo của huyện và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cung cấp Danh sách mã địa chỉ số phân loại theo địa giới hành chính và phân loại theo đối tượng gán địa chỉ số, gửi phòng Văn hoá và Thông tin để thông báo đến UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị có đối tượng được phân loại gán địa chỉ số triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện xây dựng tin, bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chủ trì, phối hợp với Bưu điện tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia; hướng dẫn sử dụng web/App thu thập, cập nhật các trường thông tin nâng cao của địa chỉ số.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và các nhiệm vụ phát sinh do UBND huyện giao.

- Định kỳ hàng tháng (trước ngày 05 tháng sau kỳ báo cáo) báo cáo tổng hợp chỉ tiêu triển khai theo Mẫu tại phụ lục IV báo cáo UBND huyện (qua Phòng văn hoá và Thông tin huyện tổng hợp).

5. Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện thông tin, tuyên truyền nội dung Kế hoạch.

- Dành thời lượng thích hợp đưa tin đầy đủ, kịp thời, chính xác hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương về việc triển khai Kế hoạch.

6. Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, tổ chức có nhu cầu sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số

- Căn cứ nhu cầu quản lý, khai thác của cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ động phối hợp với Bưu điện huyện, doanh nghiệp phát triển nền tảng bản đồ số thực hiện thu thập các trường thông tin nâng cao, đối tượng địa chỉ khác theo nhu cầu, cung cấp cho Bưu điện huyện để cập nhật vào cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia, phục vụ xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, khai thác của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin, Bưu điện huyện thực hiện thông báo thông tin Mã địa chỉ số đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gán địa chỉ trên lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp cung cấp thông tin; ứng dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện và gửi kết quả về Phòng Văn hoá - Thông tin việc ứng dụng, khai thác của cơ quan, đơn vị.

7. UBND các xã, thị trấn

- Phối hợp với Bưu điện huyện và các đơn vị có liên quan thu thập, cập nhật bổ sung cơ sở dữ liệu cho các đối tượng trong Phụ lục II, đảm bảo các trường thông tin cơ bản và nâng cao theo chỉ đạo của huyện và của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin, Bưu điện huyện thực hiện thông báo thông tin Mã địa chỉ số đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gán địa chỉ trên địa bàn quản lý.

- Tổ chức triển khai gán biển địa chỉ số với nguồn kinh phí xã hội hoá hoặc được hỗ trợ từ ngân sách phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế tại địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền qua hệ thống đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử về việc triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số của huyện, của các xã, thị trấn.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin, Bưu điện huyện và các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia.

- Định kỳ hàng tháng (trước ngày 05 tháng sau kỳ báo cáo) tổng hợp chỉ tiêu triển khai theo mẫu tại Phụ lục III báo cáo UBND huyện (qua Phòng Văn hoá và Thông tin huyện tổng hợp).

Trên đây là Kế hoạch triển khai nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện. Yêu cầu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND huyện (qua Phòng Văn hóa - Thông tin huyện tổng hợp) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở TTTT tỉnh;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện
- Lưu: VT, VH TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Vy